

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDĐT-DTCNTX
V/v báo cáo tình hình 05 năm thực
hiện Quyết định số 5596/QĐ-
BGDĐT ngày 24/11/2016 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo

Sóc Trăng, ngày tháng 8 năm 2020

Kính gửi: - Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường THPT trực thuộc;
- Các trường Phổ thông Dân tộc nội trú trực thuộc.

Căn cứ Công văn số 2580/BGDĐT-GDDT ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo tình hình 05 năm thực hiện Quyết định số 5596/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Để kịp thời báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về tình hình triển khai thực hiện một số chỉ tiêu các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015,

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố; các trường THPT trực thuộc; các trường Phổ thông Dân tộc nội trú trực thuộc quan tâm hỗ trợ báo cáo tình hình triển khai thực hiện một số chỉ tiêu các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số của đơn vị trong năm học 2019-2020 (*theo đề cương và biểu mẫu đính kèm, trong đó trường THPT trực thuộc; các trường Phổ thông Dân tộc nội trú trực thuộc, chỉ báo cáo biểu 1,2,4,5*); gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Giáo dục dân tộc, Giáo dục chuyên nghiệp và Giáo dục thường xuyên) số 48 Lê Duẩn, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng trước ngày **10/9/2020**; đồng thời gửi **file mềm** theo địa chỉ email: kiemhanh@soctrang.edu.vn.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề thị thủ trưởng các đơn vị quan tâm triển khai thực hiện để Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp báo cáo kịp thời theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, DTCNTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Châu Tuấn Hồng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình 05 năm thực hiện Quyết định số 5596/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-DTCNTX ngày tháng 8 năm 2020)

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG

1. Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương

2. Khái quát về tình hình giáo dục của các dân tộc thiểu số sinh sống tại địa phương

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN THIÊN NIÊN KỶ VỀ GIÁO DỤC ĐỐI VỚI ĐỒNG BÀO DTTS GẮN VỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SAU NĂM 2015 TẠI ĐỊA PHƯƠNG TRONG 05 NĂM VỪA QUA

1. Công tác tham mưu với cấp có thẩm quyền tại địa phương về thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xây dựng và ban hành kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg của địa phương, trong đó cụ thể hóa các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ về giáo dục đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 trong các quy hoạch, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo từng giai đoạn của địa phương.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố ưu tiên lồng ghép, bố trí nguồn lực tài chính để thực hiện và duy trì bền vững kết quả thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ về giáo dục đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ về giáo dục đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 của ngành Giáo dục.

2. Kết quả thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ về giáo dục đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 (thực hiện Quyết định số 5596/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

2.1. Mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học

2.1.1. Về tỷ lệ huy động trẻ em DTTS 6 tuổi đi học lớp 1

- Số liệu năm học từ năm học 2016-2017 đến năm học 2019-2020
- So sánh và đánh giá.

2.1.2. Về tỷ lệ trẻ em DTTS đi học đúng độ tuổi ở cấp tiểu học

- Số liệu năm học từ năm học 2016-2017 đến năm học 2019-2020
- So sánh và đánh giá.

2.1.3. Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học và hoàn thành cấp tiểu học của DTTS năm học 2017-2018

- Số liệu năm học từ năm học 2016-2017 đến năm học 2019-2020
- So sánh và đánh giá.

2.1.4. Phân tích, đánh giá kết quả đạt được so với mục tiêu đề ra tại Quyết định số 5596/QĐ-BGDĐT

2.2. Mục tiêu XMC

2.2.1. Về tỷ lệ người DTTS từ 15-60 tuổi biết chữ

- Số liệu năm học từ năm học 2016-2017 đến năm học 2019-2020
- So sánh và đánh giá.

2.2.2. Phân tích, đánh giá kết quả đạt được so với mục tiêu đề ra tại Quyết định số 5596/QĐ-BGDĐT

2.3. Mục tiêu tăng cường bình đẳng giới trong giáo dục đối với các DTTS

2.3.1. Về tỷ lệ mù chữ của phụ nữ DTTS

- Số liệu năm học từ năm học 2016-2017 đến năm học 2019-2020
- So sánh và đánh giá.

2.3.2. Về tỷ lệ học sinh nữ DTTS

- Số liệu năm học từ năm học 2016-2017 đến năm học 2019-2020
- So sánh và đánh giá.

2.2.3. Phân tích, đánh giá kết quả đạt được so với mục tiêu đề ra tại Quyết định số 5596/QĐ-BGDĐT

4. Đánh giá chung về 05 năm ngành Giáo dục thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ

4.1. Thuận lợi

4.2. Khó khăn và nguyên nhân

4.2.1. Khó khăn

4.2.2. Nguyên nhân

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU THIÊN NIÊN KỶ VỀ GIÁO DỤC ĐỐI VỚI ĐỒNG BÀO DTTS CỦA ĐỊA PHƯƠNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng

2. Nhiệm vụ, giải pháp

VI. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT